

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông
- Địa chỉ trụ sở chính: 87-89 Phố Hạ đình - Phường Thanh xuân trung - Quận Thanh xuân - TP Hà nội.
- Điện thoại: 0438584310 Fax: 0438585038 Email: ralaco@hn.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 115.000.000.000
- Mã chứng khoán: RAL

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 1835	06/5/2017	<ol style="list-style-type: none">1. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2016 và lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.2. Phê chuẩn các báo cáo của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc Công ty.3. Phê chuẩn mô hình quản trị chiến lược phát triển bền vững công ty giai đoạn 2016-2020 và các chỉ tiêu mà HĐQT đã phê duyệt.4. Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016.5. Phê chuẩn các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2017.

		<p>6. Phê chuẩn định hướng một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm 2017-2022.</p> <p>7. Phê chuẩn dành khoản chi phí = 2% doanh thu hàng năm để thực hiện đầu tư thiết bị và giao HĐQT và cơ quan điều hành quyết định cụ thể.</p> <p>8. Phê chuẩn đề xuất dành chi phí thích đáng cho công tác chống hàng giả, hàng nhái nhãn hiệu Rạng đông.</p> <p>9. Phê chuẩn Quỹ phát triển tiềm lực khoa học công nghệ năm 2017.</p> <p>10. Phê chuẩn mức đầu tư thực hiện 5 năm 2012 - 2016.</p> <p>11. Phê duyệt tổng tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2016.</p> <p>12. Tổng số tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2017 bằng thực hiện năm 2016.</p> <p>13. Đại hội giao HĐQT và cơ quan điều hành Công ty quyết định các cơ chế, thủ tục pháp lý cần thiết giữa người lao động và Công ty.</p> <p>14. Phê chuẩn tờ trình của HĐQT về phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBNV trong Công ty.</p> <p>15. Tổ chức Công đoàn (hoặc đại diện công đoàn) Công ty CP Bóng đèn phích nước Rạng đông mua cổ phiếu RAL.</p> <p>16. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.</p> <p>17. Hiệu lực của Nghị quyết.</p>
--	--	--

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Ngọc Thanh	Chủ tịch HĐQT		4	100%	
2	Ông Nguyễn Đoàn Thăng	Phó Chủ tịch		4	100%	
3	Ông Nguyễn Đoàn Kết	Ủy viên		4	100%	
4	Ông Trần Trung Tường	Ủy viên		4	100%	
5	Bà Lê Thị Kim Yên	Ủy viên		4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT giám sát công tác quản trị chiến lược và triển khai thực hiện chiến lược của Ban Giám đốc; và mọi mặt hoạt động tài chính, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu phát triển của bộ máy điều hành, góp ý kiến kịp thời thông qua các cuộc họp giao ban vào Thứ Hai hàng tuần.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không có các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 1045	17/3/2017	Thông qua phương án tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2016.
2	Quyết định số 1663	21/4/2017	Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2016.
3	Nghị quyết số 1835	06/5/2017	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Quách Thành Chương	Trưởng BKS		4	100%	
2	Ông Bùi Xuân Hĩnh	Thành viên BKS		4	100%	
3	Bà Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS		4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thông qua việc phân tích hệ thống các Báo cáo tài chính, và các báo cáo điều hành, công tác kiểm toán thường niên và bán niên; BKS tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp HĐQT, nêu ý kiến chất vấn, phản biện và đánh giá kết luận từng chỉ tiêu, từng vấn đề; tiếp thu phản ánh ý kiến của các cổ đông (nếu có) để thực hiện chức năng giám sát của mình.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS tham gia các cuộc họp giao ban tuần và góp ý kiến thường xuyên, kịp thời vào hoạt động điều hành Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý, phù hợp với Điều lệ công ty và Pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- 1) Đào tạo về xây dựng và quản trị chiến lược Công ty : (Bản đồ chiến lược, BSC , phân tích SWOT, PI, KPI và các chiến lược thành phần ...)
- 2) Đào tạo về quản trị nguồn nhân lực: chức năng nhiệm vụ, phương pháp trả lương 3P...)
- 3) Đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng toàn bộ (TQM, EFQM...)
- 4) Đào tạo về quản trị sản xuất (5S , Kaizen , Six sigma ...)
- 5) Đào tạo về phát triển thị trường và quản lý chuỗi cung ứng, nhà cung cấp.
- 6) Đào tạo về ứng dụng hệ thống ERP trong điều hành SXKD
- 7) Đào tạo về phân tích dòng chảy công việc và chuỗi giá trị trong sản xuất.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ngô Ngọc Thanh		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc công ty							
2	Nguyễn Đoàn Thăng		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc công ty							

3	Lê Thị Kim Yên		Ủy viên HĐQT							
4	Nguyễn Đoàn Kết		Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng TKKTTC							
5	Trần Trung Tường		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty							
6	Quách Thành Chương		Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng thị trường							
7	Lê Thị Ngọc		Thành viên Ban kiểm soát							
8	Bùi Xuân Hĩnh		Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng văn phòng 2							
9	Vương Bích Sơn		Phó Tổng giám đốc công ty							
10	Lê Quốc Khánh		Phó Tổng giám đốc công ty							

11	Hoàng Trung		Kế toán trưởng							
----	-------------	--	----------------	--	--	--	--	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba(03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) : Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành :

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành :

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Ngọc Thanh		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc công ty					59 159	0.51%	
1.1	Phạm Đăng Hào							3 794	0.03%	
1.2	Phạm Vân Anh							8 000	0.07%	
1.3	Phạm Quỳnh Anh							23 895	0.21%	
1.4	Ngô Đức Hoài									
1.5	Ngô Ngọc Huyền							14 220	0.12%	
1.6	Ngô Ngọc Dung							11 246	0.10%	

1.7	Ngô Ngọc Quỳnh							9 246	0.08%	
1.8	Ngô Ngọc Nhã									
1.9	Ngô Nhật Quang									
2	Nguyễn Đoàn Thăng		Phó Chủ tịch HDQT, Tổng giám đốc công ty					213 639	1.86%	
2.1	Trần Thị Kim Oanh									
2.2	Nguyễn Thị Kim Liên									
2.3	Nguyễn Thị Kim Linh									
2.4	Nguyễn Thị Dàn									

2.5	Nguyễn Đoàn Lập									
2.6	Nguyễn Đoàn Lâm									
2.7	Nguyễn Đoàn Lương									
2.8	Nguyễn Thị Ngo									
2.9	Nguyễn Đoàn Thân									
2.10	Nguyễn Đoàn Kết		Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng TKKTTC					2 609	0.02%	
3	Lê Thị Kim Yến		Ủy viên HĐQT					1 739 457	15.13%	
3.1	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS							

3.2	Lê Đình Hưng							1 058 283	9.20%	
4	Nguyễn Đoàn Kết		Ủy viên HDQT, Trưởng phòng TKKTTC					2 609	0.02%	
4.1	Phạm Kim Dung									
4.2	Nguyễn Bảo Ngọc									
4.3	Nguyễn Bảo Anh									
4.4	Nguyễn Thị Dàn									
4.5	Nguyễn Đoàn Thăng		Phó Chủ tịch HDQT, Tổng giám đốc công ty					213 639	1.86%	
4.6	Nguyễn Đoàn Lập									

4.7	Nguyễn Đoàn Lân									
4.8	Nguyễn Đoàn Lương									
4.9	Nguyễn Thị Ngo									
4.10	Nguyễn Đoàn Thân									
5	Trần Trung Tường		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty					5 509	0.05%	
5.1	Nguyễn Thị Soảng									
5.2	Trần Trung Khương									
5.3	Trần Trung Tường									

5.4	Trần Trung Tuấn									
5.5	Trần Thị Phương									
5.6	Trần Thị Hương									
5.7	Trần Thị Phương		Nhân viên KCS					3 074	0.03%	
5.8	Nguyễn Thị Thanh Hương									
5.9	Trần Thị Hương Trang									
5.10	Trần Thị Hương Giang									
6	Quách Thành Chương		Trưởng Ban kiểm soát, Phó phòng thị trờng					617	0.01%	

6.1	Quách Văn Cương									
6.2	Trần Thị Thanh Vân									
6.3	Nguyễn Kim Dung									
6.4	Quách Huyền Phương									
6.5	Quách Minh Duy									
6.6	Quách Minh Đăng									
7	Lê Thị Ngọc		Thành viên Ban kiểm soát							
7.1	Nguyễn Thị Ngọc Huyền							103 738	0.90%	

7.2	Lê Thị Kim Yến							1 739 457	15.13%	
7.3	Lê Đình Hưng							1 058 283	9.20%	
8	Bùi Xuân Hinh		Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng văn phòng 2					8 726	0.08%	
8.1	Bùi Văn Hoạt									
8.2	Nguyễn Thị Ngân									
8.3	Lê Thị Nhung									
8.4	Bùi Thị Tiến							3 424	0.03%	
8.5	Bùi Bá Hiếu									

8.6	Bùi Bá Hậu									
8.7	Bùi Thị Thuỳ									
8.8	Bùi Bá Hoán									
8.9	Bùi Bá Huynh									
8.10	Bùi Thị Thuý									
8.11	Bùi Kim Tuy							2 821	0.02%	
8.12	Bùi Thị Hoa									
9	Vương Bích Sơn		Phó Tổng giám đốc công ty					21 842	0.19%	

9.1	Lê Thị Nghĩa									
9.2	Võ Thị Hoà									
9.3	Vương Bích Hiền									
9.4	Vương Thu Trà									
9.5	Vương Bích Hải									
9.6	Vương Bích Giang									
9.7	Vương Bích Vân									
9.8	Vương Bích Bình									

9.9	Vương Bích Thăng									
10	Lê Quốc Khánh		Phó Tổng giám đốc công ty					21 842	0.19%	
10.1	Cung Thị Hạnh									
10.2	Lê Khánh Phương									
10.3	Lê Hạnh Thảo									
10.4	Lê Hùng Sơn									
10.5	Lê Thị Hải Lương									
10.6	Lê Quyết Thắng									

10.7	Lê Quốc Chiến									
11	Hoàng Trung		Kế toán trưởng					2 108	0.02%	
11.1	Hoàng Nguyên									
11.2	Dương Thị Lan Hương									
11.3	Hoàng Anh									
11.4	Lê Thu Trà							4	0.00%	
11.5	Hoàng Minh Thái									

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác
Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)